

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 107/2008/QĐ-UBND

*Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 5 năm 2008***QUYẾT ĐỊNH**
Lập và ban hành Quy định về quản lý, sử dụng
Quỹ Giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 71/2005/QĐ-TTg ngày 05/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế quản lý, điều hành vốn cho vay Quỹ Quốc gia về việc làm;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 34/2005/TTLT-BLĐTBXH-BTC-BKHĐT ngày 09/12/2005 của Liên bộ Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn một số điều của Quyết định số 71/2005/QĐ-TTg ngày 05/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế quản lý, điều hành vốn cho vay của Quỹ quốc gia về việc làm;

Căn cứ Thông tư số 107/2005/TT-BTC ngày 07/12/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng Quỹ giải quyết việc làm địa phương và kinh phí quản lý Quỹ quốc gia về việc làm;

Căn cứ Nghị quyết số 37/2006/NQ-HĐND ngày 08/7/2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X - kỳ họp thứ 9 về Chương trình mục tiêu giảm nghèo; Việc làm và Đề án hỗ trợ xây dựng và sửa chữa nhà ở cho hộ gia đình có công với cách mạng và hộ nghèo của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2006 - 2010;

Trên cơ sở Quyết định số 1970/QĐ-UBND ngày 22/8/2006 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu việc làm tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2006 - 2010;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 10/TT-SLĐTBXH-LĐVL ngày 22/01/2008 về việc đề nghị ban hành quy định về lập, quản lý và sử dụng Quỹ giải quyết việc làm của tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 254/SNV ngày 27/3/2008 về việc thành lập Quỹ giải quyết việc làm của tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Lập Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi để cho nhân dân vay vốn giải quyết việc làm theo Chương trình giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2006 - 2010.

Giao Giám đốc Sở Tài chính mở và làm chủ tài khoản Quỹ Giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi tại Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi và ủy

thác cho Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi cho vay theo quy định của Nhà nước.

Điều 2. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý và sử dụng Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi được thành lập tại Điều 1 nêu trên.

Điều 3. Giao Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm phối hợp với các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư và Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi quản lý hoạt động của Quỹ Giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi; đồng thời, triển khai thực hiện Quyết định này đảm bảo đúng quy định của Nhà nước.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các Sở, Ban ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Huế

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về quản lý và sử dụng Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 107/2008/QĐ-UBND ngày 30/5/2008
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1.

Quy định này bao gồm việc quản lý và sử dụng Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi được lập trên cơ sở cụ thể hóa Thông tư số 107/2005/TT-BTC ngày 07/12/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng Quỹ giải quyết việc làm địa phương và kinh phí quản lý Quỹ quốc gia về việc làm.

Quỹ Giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi được sử dụng để cho vay giải quyết việc làm cho lao động trong tỉnh theo Chương trình việc làm tỉnh Quảng Ngãi được phê duyệt tại Quyết định số 1970/QĐ-UBND ngày 22/8/2006 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Việc cho vay đối với người đi lao động ở nước ngoài theo hợp đồng được áp dụng theo Quy định này, ngoài ra những quy định cụ thể còn áp dụng theo quyết định do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Quản lý Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi

Giao Giám đốc Sở Tài chính mở và làm chủ tài khoản Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi tại Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi và ủy thác cho Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi tổ chức cho vay và thu hồi nợ theo quy định hiện hành.

Điều 4. Nguồn hình thành của Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi

Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi được hình thành từ các nguồn sau đây:

- Ngân sách của tỉnh: Trong giai đoạn từ năm 2008 đến năm 2010, ngân sách tỉnh trích 01 (Một) tỷ đồng/năm. Từ năm 2011 trở đi, tùy tình hình thực tế của tỉnh, Sở Tài chính phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động - Thương binh và Xã

hội lập dự toán ngân sách địa phương hàng năm bổ sung cho Quỹ, báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

- Hỗ trợ của các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước.

- Các nguồn đóng góp và hỗ trợ khác như tiền vay từ các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng trong nước, vay của nước ngoài, tiền hỗ trợ của các dự án và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác.

Điều 5. Tổ chức chuyển vốn

1. Trên cơ sở nguồn vốn đã được bố trí trong dự toán Ngân sách địa phương hàng năm, Sở Tài chính làm thủ tục chuyển vốn qua Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi để cho vay theo quy định.

2. Trong số vốn Sở Tài chính chuyển sang Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi hàng năm được sử dụng để cho vay theo cơ cấu như sau:

a) Dành 40% để cho vay đối với người được tuyển dụng đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và được áp dụng theo quy định do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành. Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi cho vay khi người lao động có nhu cầu.

b) Dành 60% phân bổ cho các huyện, thành phố (hoặc điều chuyển từ huyện, thành phố này sang địa phương khác) để nhân dân vay vốn giải quyết việc làm. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ cho các huyện, thành phố để Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi cho vay.

Điều 6. Sử dụng Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi

1. Mục đích sử dụng

a) Cho vay nhằm hỗ trợ chi phí đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đối với người lao động thuộc diện hộ nghèo, hộ gia đình chính sách, bộ đội xuất ngũ và đồng bào dân tộc ít người.

b) Cho vay để bổ sung vốn đầu tư sản xuất - kinh doanh nhằm tạo việc làm mới và thêm việc làm tại chỗ cho nhân dân trong tỉnh.

2. Đối tượng được vay vốn

a) Hộ kinh doanh cá thể; tổ hợp tác sản xuất; hợp tác xã hoạt động theo Luật Hợp tác xã; cơ sở sản xuất kinh doanh của người tàn tật; doanh nghiệp nhỏ và vừa hoạt động theo Luật Doanh nghiệp; chủ trang trại; Trung tâm giáo dục lao động - xã hội (sau đây gọi chung là cơ sở sản xuất kinh doanh).

b) Hộ gia đình.

c) Cá nhân người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng.

3. Vốn vay được sử dụng vào các việc sau

a) Trang trải chi phí ban đầu để đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

b) Mua sắm vật tư, máy móc, thiết bị, mở rộng nhà xưởng; phương tiện vận tải, phương tiện đánh bắt thủy hải sản.

c) Mua nguyên liệu, giống cây trồng, vật nuôi, thanh toán các dịch vụ phục vụ sản xuất, kinh doanh.

4. Điều kiện được vay vốn, mức cho vay, thời hạn, lãi suất vay, xây dựng dự án, thẩm định dự án, quyết định cho vay

a) Các đối tượng vay vốn quy định tại tiết a và tiết b, khoản 2 Điều này áp dụng theo quy định tại Quyết định số 71/2005/QĐ-TTg ngày 05/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế quản lý, điều hành vốn cho vay Quỹ Quốc gia về việc làm và Thông tư liên tịch số 34/2005/TTLT-BLĐTBXH-BTC-BKHĐT ngày 09/12/2005 của Liên tịch Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 71/2005/QĐ-TTg ngày 05/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Đối với các đối tượng được quy định tại tiết c, Khoản 2 Điều này áp dụng theo quy định do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

Điều 7. Tổ chức giải ngân

1. Hàng năm, Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi tiếp nhận nguồn vốn do Sở Tài chính chuyển sang và tổ chức cho nhân dân các huyện, thành phố vay trên cơ sở mức vốn do Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ.

2. Đối với các nhu cầu vay đã có quyết định cho vay nhưng không giải ngân được, Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi phải báo cáo rõ lý do và hướng xử lý với cơ quan ra quyết định cho vay và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội bằng văn bản.

3. Đến thời điểm 30/9 hàng năm, các huyện, thành phố không cho vay hết số vốn được phân bổ mới và vốn thu hồi thì UBND tỉnh điều chuyển số vốn tồn đọng cho huyện, thành phố khác theo quy định tại tiết b, Khoản 2, Điều 5 Quy định này.

Điều 8. Thu hồi vốn

1. Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi có trách nhiệm xây dựng kế hoạch thu nợ và tiến hành thu hồi nợ và tiền lãi một lần khi đến hạn; người vay có thể trả vốn và lãi vay làm nhiều lần hoặc một lần trước khi đến hạn trả nợ.

Trong quá trình cho vay, Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với ngành Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra tình hình sử dụng vốn vay. Trường hợp phát hiện người vay sử dụng vốn vay không đúng mục đích, Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi thông báo cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và cơ quan quyết định cho vay để quyết định thu hồi nợ trước thời hạn.

2. Đối với các khoản vay đến hạn trả nợ, nhưng do nguyên nhân khách quan dẫn đến người vay chưa có khả năng trả nợ, người vay có nhu cầu gia hạn phải làm đơn xin gia hạn nợ (theo mẫu của Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam quy định), giải

trình rõ nguyên nhân và biện pháp khắc phục gửi đến Ngân hàng Chính sách xã hội nơi cho vay trước 05 ngày tính từ ngày đến hạn trả nợ để xem xét giải quyết (Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi có trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn cho đối tượng vay vốn). Căn cứ đơn xin gia hạn, Ngân hàng Chính sách xã hội nơi cho vay chủ động phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện, thành phố tiến hành kiểm tra, tham mưu cho cơ quan quyết định cho vay quyết định cho gia hạn nợ nhưng không quá thời hạn cho vay lần đầu.

Điều 9. Về xử lý rủi ro do nguyên nhân bất khả kháng

1. Đối tượng được xem xét xử lý nợ rủi ro; nguyên nhân khách quan làm thiệt hại trực tiếp đến vốn và tài sản của người vay; biện pháp xử lý; hồ sơ pháp lý để xem xét xử lý nợ bị rủi ro áp dụng theo quy định tại Quyết định số 69/2005/QĐ-TTg ngày 04/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế xử lý nợ bị rủi ro của Ngân hàng Chính sách xã hội và Thông tư số 65/2005/TT-BTC ngày 16/8/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế xử lý nợ bị rủi ro của Ngân hàng Chính sách xã hội ban hành kèm theo Quyết định số 69/2005/QĐ-TTg ngày 04/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Thẩm quyền xem xét, xử lý nợ bị rủi ro do nguyên nhân bất khả kháng: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xử lý nợ bị rủi ro.

3. Lập Quỹ dự phòng rủi ro của Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi để sử dụng giải quyết những trường hợp vay vốn bị rủi ro do nguyên nhân bất khả kháng.

a) Quỹ này do Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để đảm bảo bảo toàn và phát triển nguồn quỹ và sử dụng theo đúng quy định của Nhà nước.

b) Nguồn vốn để hình thành Quỹ dự phòng rủi ro của Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi được lấy từ kinh phí quy định tại Khoản 4, Điều 10 Quy định này.

Điều 10. Việc phân phối và sử dụng tiền lãi thu được từ cho vay Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi được thực hiện như sau

1. Trích 40% để chi trả phí uỷ thác cho hệ thống Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện công tác quản lý, cho vay, thu nợ. Việc sử dụng phí uỷ thác theo quy định của Ngân hàng Chính sách Xã hội Việt Nam và các quy định của Nhà nước.

2. Trích 21% để chi cho công tác hướng dẫn, thẩm định, tổ chức thực hiện dự án từ cấp xã, phường, thị trấn, chủ dự án đến cơ quan tổ chức thực hiện cấp huyện. Giao Chủ tịch UBND huyện, thành phố quy định cụ thể mức chi cho từng đối tượng được hưởng theo đúng quy định của Nhà nước.

3. Trích 9% cho các cơ quan quản lý và tổ chức thực hiện ở cấp tỉnh (không kể Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi). Giao Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội mở Tài khoản tại Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi để quản lý khoản kinh phí này.

4. Trích 30% số lãi thu được lập Quỹ dự phòng rủi ro của Quỹ Giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi để bù đắp các khoản vốn vay từ Quỹ giải quyết việc làm tỉnh

Quảng Ngãi bị tổn thất do nguyên nhân bất khả kháng được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xóa nợ (cả gốc và lãi).

Nội dung chi và mức chi các khoản trích từ tiền lãi thu được được thực hiện theo quy định tại Khoản 3 mục II Thông tư số 107/2005/TT-BTC ngày 07/12/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng Quỹ giải quyết việc làm địa phương và kinh phí quản lý Quỹ Quốc gia về việc làm.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của các Sở, ngành, địa phương

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm

a) Quản lý nguồn ngân sách bổ sung hàng năm cho Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi; nguồn vốn đã chuyển sang và cho vay tại Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi và tiền lãi thu được từ cho vay Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và Sở Kế hoạch và Đầu tư phân bổ vốn hàng năm từ Quỹ giải quyết việc làm của tỉnh cho các huyện, thành phố và dành để cho vay đối với người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

c) Phối hợp với Ngân hàng chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi theo dõi tình hình cho vay và thu hồi nợ từ nguồn Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi.

d) Quyết định phân phối tiền lãi thu được cho các đối tượng và mức phân phối theo quy định tại Điều 10 Quy định này.

e) Có trách nhiệm quản lý phần tiền lãi dành cho cơ quan quản lý, theo dõi ở cấp tỉnh do Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi chuyển qua để sử dụng phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành cho vay Quỹ giải quyết việc làm tỉnh của các cơ quan cấp tỉnh.

Hàng năm, lập dự toán chi và quyết toán các khoản chi theo quy định tại Khoản 3 mục II Thông tư số 107/2005/TT-BTC ngày 07/12/2005 của Bộ Tài chính về hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng Quỹ việc làm địa phương và kinh phí quản lý Quỹ Quốc gia về việc làm.

g) Kiểm tra, đánh giá kết quả cho vay của Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi. Định kỳ hàng Quý, 6 tháng và năm, báo cáo kết quả cho vay cho UBND tỉnh.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm

a) Hàng năm, tổng hợp vào dự toán ngân sách địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định bổ sung vốn cho Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi.

b) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Kế hoạch và Đầu tư phân bổ vốn hằng năm từ Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi cho các huyện, thành phố và cho vay đối với người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng kinh phí quản lý, điều hành Quỹ này và Quỹ dự phòng rủi ro của Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi.

d) Bố trí kinh phí quản lý Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi trong dự toán chi quản lý hành chính của các cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội theo phân cấp ngân sách hiện hành.

e) Kiểm tra, giám sát việc sử dụng, điều hành Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi.

g) Thực hiện thu các khoản hỗ trợ của các tổ chức và cá nhân cho Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi để chuyển qua Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi bổ sung cho Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi và cho vay.

h) Phê duyệt dự toán và quyết toán các khoản chi từ nguồn lãi thu từ cho vay nguồn Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm

a) Hàng năm, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Tài chính xây dựng kế hoạch bố trí bổ sung nguồn vốn cho Quỹ Giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi.

b) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Tài chính phân bổ vốn hằng năm từ Quỹ Giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi cho các huyện, thành phố và dành để cho vay đối với người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trình UBND tỉnh quyết định.

c) Phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra, đánh giá tình hình và kết quả cho vay vốn từ Quỹ Giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi.

4. Ngân hàng Chính sách xã hội có trách nhiệm

a) Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi tiếp nhận nguồn vốn do Sở Tài chính chuyển sang và chuyển vốn đến Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội các huyện, thành phố theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để cho vay.

b) Mở sổ theo dõi riêng khoản cho vay từ Quỹ Giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi. Hàng quý, 6 tháng và năm, Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi cung cấp số liệu tình hình cho vay và thu hồi nợ (cả gốc và lãi vay) từ nguồn Quỹ này cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính để theo dõi, tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh.

c) Tổ chức cho vay, thu hồi nợ và bảo tồn nguồn vốn của Quỹ đảm bảo đúng theo Quy định này.

d) Hàng quý, 6 tháng và năm, chỉ đạo Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện, thành phố báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp (qua cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội) về doanh số cho vay, số dự án cho vay, số lao động được giải quyết việc làm, doanh số thu nợ, tiền lãi, dư nợ, số vốn tồn đọng trên địa bàn. Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi tổng hợp trong toàn tỉnh.

e) Hàng năm, báo cáo Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về tình hình tiếp nhận, cho vay Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi theo quy định của Nhà nước.

g) Thực hiện trích chuyển tiền lãi vay của Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi cho các cơ quan thực hiện chương trình sau khi có quyết định phân phối lãi vay của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

5. UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm

a) Chỉ đạo việc cho vay Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Quảng Ngãi đảm bảo hiệu quả, đúng quy định của Nhà nước.

b) Chỉ đạo các phòng, ban liên quan và UBND các xã, phường, thị trấn phối hợp với hệ thống Ngân hàng Chính sách xã hội tổ chức cho vay, trong đó chịu trách nhiệm chính về đối tượng vay vốn; tính khả thi của dự án, mục tiêu giải quyết việc làm; kiểm tra đánh giá kết quả cho vay và thu hồi nợ của Quỹ; thu hồi nợ đến hạn, đảm bảo bảo toàn nguồn vốn của Quỹ.

c) Quản lý và phân bổ phần tiền lãi quy định tại Khoản 2, Điều 10 Quy định này cho các đối tượng thụ hưởng; chỉ đạo công tác thanh, quyết toán khoản kinh phí này đảm bảo đúng quy định của Nhà nước.

d) Tổng hợp kết quả cho vay, thu hồi nợ và xử lý rủi ro trên địa bàn quản lý, gửi báo cáo định kỳ quý, 6 tháng, năm về UBND tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 12.

1. Khi Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan có quy định mới khác với quy định tại Quy định này, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp (trong khi chưa sửa đổi bổ sung kịp thời, thực hiện theo quy định mới của Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan).

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các Sở, ngành và địa phương báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để giải quyết./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Huế